

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI TUYỂN SINH CAO ĐẲNG, TRUNG CẤP NĂM 2026 - ĐỢT CHÍNH THỨC

Ngành/Nghề: **Hội họa (6 năm)**

Trình độ: **Trung cấp**

Đợt TS: **2026 - đợt I**

Hình thức: **Chính quy**

TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	KV	ĐT	Điểm Vẽ màu	Điểm Hình họa	Điểm ưu tiên ĐT	Điểm ưu tiên KV	Tổng điểm	Ghi chú
1	TC2026/CT_485	Nguyễn Hàm Bảo An	Nữ	16/7/2013	Nghệ An		KV2		8.50	8.00	0	0.25	24.75	
2	TC2026/CT_486	Phạm Thị Bảo An	Nữ	11/02/2013	Nghệ An		KV2		8.50	7.50	0	0.25	23.75	
3	TC2026/CT_487	Mai Tường Anh	Nữ	20/10/2015	Nghệ An		KV2		7.00	7.50	0	0.25	22.25	
4	TC2026/CT_488	Nguyễn Nhật Anh	Nam	11/3/2015	Nghệ An		KV2		7.00	7.00	0	0.25	21.25	
5	TC2026/CT_489	Nguyễn Gia Bảo	Nam	02/11/2015	Nghệ An		KV2		8.00	8.00	0	0.25	24.25	
6	TC2026/CT_490	Nguyễn Bảo Châu	Nữ	12/6/2015	Nghệ An		KV2		7.50	8.00	0	0.25	23.75	
7	TC2026/CT_491	Nguyễn Minh Châu	Nữ	20/9/2015	Nghệ An		KV2		8.50	8.00	0	0.25	24.75	
8	TC2026/CT_492	Nguyễn Linh Chi	Nữ	09/01/2015	Nghệ An		KV2		7.50	8.00	0	0.25	23.75	
9	TC2026/CT_493	Nguyễn Bảo Hân	Nữ	05/7/2015	Nghệ An		KV2		8.00	8.50	0	0.25	25.25	
10	TC2026/CT_494	Nguyễn Nam Khánh	Nam	30/9/2012	Nghệ An		KV2		7.00	7.00	0	0.25	21.25	
11	TC2026/CT_495	Phan Tuệ Ngân	Nữ	06/12/2012	Nghệ An		KV2		8.50	8.50	0	0.25	25.75	
12	TC2026/CT_496	Phạm Bảo Ngọc	Nữ	03/6/2014	Nghệ An		KV2		8.50	9.00	0	0.25	26.75	
13	TC2026/CT_497	Trần Bảo Ngọc	Nữ	28/9/2015	Nghệ An		KV2		7.00	8.00	0	0.25	23.25	
14	TC2026/CT_498	Trần Bảo Tài	Nam	03/11/2015	Nghệ An		KV2		8.50	7.50	0	0.25	23.75	
15	TC2026/CT_499	Hoàng Nguyễn Song Thư	Nữ	26/10/2014	Nghệ An		KV2		8.50	8.50	0	0.25	25.75	



TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	KV	ĐT	Điểm Vẽ màu	Điểm Hình họa	Điểm ưu tiên ĐT	Điểm ưu tiên KV	Tổng điểm	Ghi chú
16	TC2026/CT_500	Trần Ngọc Minh Thư	Nữ	28/11/2013	Nghệ An		KV2		8.50	8.50	0	0.25	25.75	
17	TC2026/CT_501	Nguyễn Đoàn Trang	Nữ	24/9/2015	Nghệ An		KV2		8.00	8.00	0	0.25	24.25	
18	TC2026/CT_502	Nguyễn Hoàng Huyền Trang	Nữ	22/9/2008	Nghệ An		KV2		7.00	7.00	0	0.25	21.25	
19	TC2026/CT_503	Nguyễn Minh Trí	Nam	01/3/2015	Nghệ An		KV2		8.00	7.00	0	0.25	22.25	
20	TC2026/CT_504	Trần Minh Tú	Nữ	01/4/2015	Nghệ An		KV2		7.00	7.00	0	0.25	21.25	
21	TC2026/CT_505	Nguyễn Hải Yến	Nữ	06/01/2014	Nghệ An		KV2		9.00	8.00	0	0.25	25.25	

Ghi chú: Điểm đã nhân hệ số môn Chuyên ngành, Hình họa.

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH NĂM 2026

